TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP.ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2025/DS-ST
Ngày: 07-03-2025
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Phú Đạt.**

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông **Tán Nghị.**

Ông **Cao Văn Truyện.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lê Thị Ly** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà:* Bà **Đoàn Thị Xuân Lành** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 109/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2025/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 72A/2025/QĐST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ** (OCB). Địa chỉ: Số 41 (tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của Tòa nhà) và số 45 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. *Người đại diện theo pháp luật*: Ông **Trịnh Văn Huấn** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông **Trần Lê Nhật Minh** - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP P Đ (OCB) - Chi nhánh Quảng Nam. Ông Trần Lê Nhật Minh ủy quyền cho ông **Huỳnh Bá Lê Hoàng** – Chức vụ: Trưởng nhóm THN; địa chỉ: Số 34 – 36 đường Quang Trung, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng và ông **Nguyễn Công Khiết** – Chức vụ: Chuyên viên TNH, địa chỉ: Lô 41-42 đường N10 nối dài, khu TT Thương mại, phường Phước Hòa, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Ông Hoàng có mặt

- *Bị đơn*: Bà **Phạm Thị Như B**, sinh năm: 1965. Địa chỉ: Tổ 5, thôn Yến Nê 1, xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện cũng như quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần P***

***Đ trình bày*:** Ngân hàng TMCP P Đ và bà Phạm Thị Như B đã thỏa thuận ký kết Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ để vay vốn tại OCB chi tiết như sau:

Hợp đồng tín dụng số: 0220/2022/HĐTD-OCB-CN ngày 04/08/2022 và Khế ước nhận nợ số: 0220.01/2022/KUNN-OCB-CN ngày 07/09/2022: Số tiền vay: 500.000.000 (Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng chẵn); Mục đích vay: Vay tiêu dùng; Thời hạn vay: 120 tháng kể từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đầu tiên. Ngày đến hạn trả nợ đến hạn cuối cùng là ngày 07/09/2032; Lãi suất vay: Lãi suất vay: Trong 3 tháng đầu tiên: Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 10,5%/năm. Từ tháng 4 trở đi: Lãi suất được điều chỉnh định kỳ 6 tháng/lần (sau đây gọi là "Kỳ điều chỉnh lãi suất"). Kỳ điều chỉnh lãi suất đầu tiên vào ngày 07/12/2022 theo công thức tính lãi như sau:

Lãi suất cho vay (điều chỉnh) = Lãi suất tham chiếu (i) + Biên độ tối thiểu (ii). Trong đó: (i) Lãi suất tham chiếu là: lãi suất cơ sở kỳ hạn 13 tháng theo biểu lãi suất được OCB ban hành từng thời kỳ; (ii) Biên độ tối thiểu là: 3,9%/năm. Lãi suất quá hạn: Bằng 150 % lãi suất vay trong hạn.

Hợp đồng thẻ tín dụng số: 0808/2022 ngày 08/08/2022: Hạn mức thẻ: 20.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi triệu đồng); Mục đích vay: Vay tiêu dùng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên bao gồm: Quyền sử dụng đất tại Thửa đất: 1357; tờ bản đồ số: 7m, diện tích 86 m^2 tọa lạc tại thôn Yến Nê 1, Xã Hòa Tiến, Huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BC 803745 số vào sổ cấp GCN số CH 2022, do UBND huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 23/11/2010. Tài sản bảo đảm đã được công chứng thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 0220/2022/BĐ ngày 04/08/2022 tại Văn phòng công chứng Pháp Chứng đã được đăng ký thế chấp theo quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, bà Phạm Thị Như B đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định trong Hợp đồng tín dụng số: 0220/2022/HĐTD-OCB-CN ngày 04/08/2022 và Khế ước nhận nợ số: 0220.01/2022/KUNN-OCB-CN ngày 07/09/2022 được ký kết giữa OCB với bà Phạm Thị Như B. Dư nợ của Hợp đồng tín dụng số: 0220/2022/HĐTD-OCB-CN ngày 04/08/2022, tạm tính đến ngày 09/03/2024 là 591,529,141 đồng, trong đó: Nợ gốc: 474,980,000 đồng; Nợ lãi: 72,638,851 đồng; Nợ thẻ tín dụng: 43,910,290 đồng.

Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nợ đến hạn thanh toán nhưng đến nay bà Phạm Thị Như B vẫn không thanh toán nợ vay cho Ngân hàng. Vì vậy, bà Phạm Thị Như B đã vi phạm cam kết, nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và các cam kết đã ký kết với OCB. Do đó nguyên đơn đề nghị Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

- Buộc bị đơn bà Phạm Thị Như B phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ tổng số tiền vay của hợp đồng tín dụng số: 0220/2022/HĐTD-OCB-CN ngày 04/8/2022 và hợp đồng thẻ tín dụng số: 0808/2022 ngày 08/8/2022, tạm tính đến ngày 09/3/2024 là 591.529.141 đồng (bao gồm nợ gốc 474.980.000 đồng, nợ lãi 72.638.851 đồng, nợ thẻ tín dụng: 43.910.290 đồng) và tiền lãi, phí phát sinh theo các

hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 10/3/2024 cho đến khi bà Phạm Thị Như B hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP P Đ.

- Trường hợp bà Phạm Thị Như B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ nghĩa vụ thanh toán thì đề nghị Tòa án xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất tại thửa đất 1357, tờ bản đồ số 7m, diện tích 86m², tọa lạc thôn Yến Nê 1, xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sỡ hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BC 803745 số vào sổ cấp GCN số CH 2022 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa vang thành phố Đà Nẵng cấp ngày 23/11/2010) theo hợp đồng thế chấp số 0220/2022/BĐ ngày 04/8/2022.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ đề nghị Tòa án buộc bị đơn bà Phạm Thị Như B phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ tổng số tiền là 639.011.235 đồng. Trong đó: Nợ gốc còn lại là 474.980.000 đồng, nợ lãi phát sinh tình đến ngày 23/9/2024 là 109.951.206 đồng và dư nợ thẻ tín dụng là 54.080.029 đồng.

**** Bị đơn bà Phạm Thị Như B đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không hợp tác và không đến làm việc với Tòa án do đó không có lời trình bày trong hồ sơ vụ án.***

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo đúng những quy định của pháp luật. Riêng bị đơn vi phạm các quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 280, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn bà Phạm Thị Như B phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ số tiền là 639.011.235 đồng. Trong đó: Nợ gốc còn lại là 474.980.000 đồng, nợ lãi phát sinh tình đến ngày 23/9/2024 là 109.951.206 đồng và dư nợ thẻ tín dụng là 54.080.029 đồng. Trường hợp bà Phạm Thị Như B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng được quyền phát mãi tài sản theo quy định của pháp luật. Bị đơn bà Phạm Thị Như B phải chịu án phí dân sư sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm đối với vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn bà Phạm Thị Như B thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng số: 0220/2022/HĐTD-OCB-CN và Hợp đồng thẻ tín dụng số: 0808/2022 ngày 04/08/2022. Bị đơn có nơi cư trú tại tổ 5, thôn Yến Nê 1, xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Do đó tranh chấp về hợp đồng dân sự

này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn bà Phạm Thị Như B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ 2 không có lý do nên HĐXX căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà B.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ, HĐXX thấy rằng*: Hợp đồng tín dụng số: 0220/2022/HĐTD-OCB-CN và Hợp đồng thẻ tín dụng số: 0808/2022 ngày 04/08/2022 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ và bà Phạm Thị Như B được xác lập trên cơ sở tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên có giá trị ràng buộc về quyền và nghĩa vụ giữa hai bên. Theo đó, Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ đã giải ngân cho bà B đầy đủ các khoản vay theo các hợp đồng tín dụng. Bà Phạm Thị Như B cũng tự nguyện thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất 1357, tờ bản đồ số: 7m, diện tích 86m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sỡ hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BC 803745 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng cấp ngày 23/11/2010 để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ vay tiền.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Phạm Thị Như B đã vi phạm thanh toán nợ gốc và nợ lãi theo thỏa thuận nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ yêu cầu thanh toán số tiền 639.011.235 đồng (Trong đó: Nợ gốc còn lại là 474.980.000 đồng, nợ lãi phát sinh tình đến ngày 23/9/2024 là 109.951.206 đồng và dư nợ thẻ tín dụng là 54.080.029 đồng) là phù hợp với quy định Khoản 1 Điều 280, Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự và Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ là có căn cứ và được HĐXX chấp nhận.

Trường hợp bà Phạm Thị Như B không thanh toán nợ, hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liến với đất tại thửa đất 1357, tờ bản đồ số 7m, diện tích 86m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sỡ hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BC 803745 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa vang thành phố Đà Nẵng cấp ngày 23/11/2010.

[2.2] Về án phí và chi phí tố tụng:

- Về chi phí tố tụng: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được HĐXX chấp nhận nên bị đơn bà Phạm Thị Như B phải chịu số tiền chi phí tố tụng. Nguyên đơn đã tạm ứng số tiền chi phí tố tụng là 3.000.000 đồng và đã chi xong nên cần buộc bà Phạm Thị Như B phải hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ số tiền nêu trên.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị Như B phải chịu là 20.000.000 đồng + 239.011.235 đồng x 4% = 29.560.449 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều khoản 1 Điều 280, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng; khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 264, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ.

1.1. Buộc bà Phạm Thị Như B thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ số tiền 639.011.235 đồng (*Sáu trăm ba mươi chín triệu, không trăm mười một nghìn, hai trăm ba mươi lăm đồng*) theo Hợp đồng tín dụng số: 0220/2022/HĐTD-OCB-CN và Hợp đồng thẻ tín dụng số: 0808/2022 ngày 04/08/2022. Trong đó: Nợ gốc còn lại là: 474.980.000 đồng (*Bốn trăm bảy mươi tư triệu, chín trăm tám mươi nghìn đồng*); Nợ lãi phát sinh tình đến ngày 23/9/2024 là: 109.951.206 đồng (*Một trăm lẻ chín triệu, chín trăm năm mươi mốt nghìn, hai trăm lẻ sáu đồng*) và nợ thẻ tín dụng là: 54.080.029 đồng (*Năm mươi tư triệu, không trăm tám mươi nghìn, không trăm hai mươi chín đồng*).

2.2. Từ ngày 24/9/2024, bà Phạm Thị Như B tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán theo Hợp đồng tín dụng số: 0220/2022/HĐTD-OCB-CN và Hợp đồng thẻ tín dụng số: 0808/2022 ngày 04/08/2022.

2.3. Buộc bà Phạm Thị Như B thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ số tiền chi phí tố tụng là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*).

2.4. Trường hợp bà Phạm Thị Như B không thanh toán nợ, hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liến với đất tại thửa đất 1357, tờ bản đồ số 7m, diện tích 86m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BC 803745 số vào sổ cấp GCN số CH 2022 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa vang thành phố Đà Nẵng cấp ngày 23/11/2010.

3. Về án phí DSST: Buộc bà Phạm Thị Như B phải chịu án phí dân sự là: 29.560.449 đồng (*Hai mươi chín triệu, năm trăm sáu mươi nghìn, bốn trăm bốn mươi chín đồng*). Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.830.582 đồng (*Mười ba triệu, tám trăm ba mươi nghìn, năm trăm tám mươi hai đồng*) theo biên lai thu số 0001272 ngày 26/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

4. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu HS.

Phạm Phú Đạt